

Số: 41/2018/QĐ-UBND

An Giang, ngày 31 tháng 10 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định phân cấp thẩm quyền tuyển dụng, sử dụng, quản lý và thực hiện chế độ tiền lương đối với viên chức trên địa bàn tỉnh An Giang

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Viên chức ngày 15 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Nghị định số 29/2012/NĐ-CP ngày 12 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Thông tư số 15/2012/TT-BNV ngày 25 tháng 12 năm 2012 của Bộ Nội vụ hướng dẫn về tuyển dụng, ký kết hợp đồng làm việc và đền bù chi phí đào tạo, bồi dưỡng đối với viên chức;

Căn cứ Thông tư số 12/2012/TT-BNV ngày 18 tháng 12 năm 2012 của Bộ Nội vụ quy định về chức danh nghề nghiệp và thay đổi chức danh nghề nghiệp đối với viên chức;

Căn cứ Thông tư số 08/2013/TT-BNV ngày 31 tháng 7 năm 2013 của Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện chế độ nâng bậc lương thường xuyên và nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động;

Căn cứ Nghị định số 56/2015/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2015 của Chính phủ về đánh giá và phân loại cán bộ, công chức, viên chức;

Căn cứ Nghị định số 88/2017/NĐ-CP ngày 27 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 56/2015/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2015 của Chính phủ về đánh giá và phân loại cán bộ, công chức, viên chức;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 1654/TTr-SNV ngày 10 tháng 10 năm 2018.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định phân cấp thẩm quyền tuyển dụng, sử dụng, quản lý và thực hiện chế độ tiền lương đối với viên chức trên địa bàn tỉnh An Giang.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 tháng 11 năm 2018.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Nội vụ;
- Cục KTVBQPL – Bộ Tư pháp;
- Thường trực: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- Các Sở, ban ngành tỉnh;
- UBND các huyện, thị, thành;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- Trung tâm Công báo Tin học tỉnh;
- Lưu; HC-TC, TH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

(Đã ký)

Vương Bình Thạnh

QUY ĐỊNH

Phân cấp thẩm quyền tuyển dụng, sử dụng, quản lý và thực hiện chế độ tiền lương đối với viên chức trên địa bàn tỉnh An Giang

(Ban hành Kèm theo Quyết định số 41/2018/QĐ-UBND ngày 31 tháng 10 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang)

**Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Văn bản này quy định về phân cấp thẩm quyền tuyển dụng viên chức, thi/xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, khen thưởng, kỷ luật, chuyển công tác, quản lý hồ sơ, ký hợp đồng làm việc và thực hiện chế độ tiền lương đối với viên chức trên địa bàn tỉnh An Giang.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Viên chức trong đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh.
2. Viên chức trong đơn vị sự nghiệp công lập thuộc cơ quan chuyên môn trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh (sau đây gọi tắt là Sở, ban, ngành tỉnh).
3. Viên chức trong đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố (sau đây gọi tắt là Ủy ban nhân dân cấp huyện).
4. Viên chức trong đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Chi cục trực thuộc Sở, ban, ngành tỉnh (sau đây gọi tắt là đơn vị sự nghiệp thuộc Chi cục).
5. Người lao động hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP công tác trong các cơ quan, đơn vị nêu tại khoản 1, 2, 3,4 Điều này.
6. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến công tác tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức.

Điều 3. Nguyên tắc phân cấp

1. Thực hiện đúng, đầy đủ các quy định của pháp luật về quản lý viên chức.
2. Ủy ban nhân dân tỉnh thống nhất quản lý viên chức trong phạm vi toàn tỉnh; đồng thời có sự phân công, phân cấp về thẩm quyền, trách nhiệm quản lý cho các ngành, các cấp; thường xuyên chỉ đạo thanh tra, kiểm tra việc thực hiện thẩm quyền được phân công, phân cấp quản lý của các ngành, các cấp.
3. Thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, gắn với thực hiện đầy đủ trách nhiệm cá nhân của người đứng đầu trong công tác sử dụng, quản lý; đảm bảo việc kết hợp chặt chẽ quản lý theo ngành và quản lý theo địa phương.

4. Các cơ quan, đơn vị thực hiện công tác quản lý, sử dụng viên chức theo quy định của pháp luật hiện hành và phân công, phân cấp của Ủy ban nhân dân tỉnh.

5. Các nội dung liên quan tuyển dụng, sử dụng, quản lý viên chức không được nêu tại văn bản này thì thực hiện theo văn bản của pháp luật hiện hành. Trường hợp văn bản của Bộ ngành trung ương có thay đổi khác với nội dung tại Quy định này thì thực hiện theo văn bản của Bộ, ngành Trung ương.

6. Tiêu chuẩn, điều kiện, trình tự, thủ tục thực hiện các nội dung được phân cấp phải đảm bảo đúng theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

Chương II

PHÂN CẤP TUYỂN DỤNG, SỬ DỤNG VÀ QUẢN LÝ VIÊN CHỨC

Điều 4. Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh

1. Quyết định công nhận kết quả xét tuyển đặc cách viên chức theo quy định tại Điều 14 Nghị định số 29/2012/NĐ-CP của Chính phủ.

2. Xây dựng Kế hoạch thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp từ hạng III lên hạng II trình Bộ Nội vụ phê duyệt; tổ chức thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp từ hạng III lên hạng II (tương đương Chuyên viên chính) theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của Bộ quản lý chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành.

3. Phê duyệt Kế hoạch/Đề án, công nhận kết quả tổ chức thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp từ hạng IV lên hạng III (tương đương Chuyên viên) theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của Bộ quản lý chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành.

4. Bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, biệt phái, điều động, kỷ luật, miễn nhiệm, cho thôi giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý, nghỉ hưu, thôi việc, phân loại đánh giá và thực hiện chế độ, chính sách khác đối với viên chức thuộc quyền quản lý theo quy định của pháp luật và phân cấp quản lý cán bộ của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

5. Quyết định nâng bậc lương thường xuyên và các chế độ phụ cấp theo lương cho viên chức giữ chức danh nghề nghiệp tương đương chuyên viên cao cấp và viên chức giữ chức vụ do Chủ tịch UBND tỉnh quản lý, bổ nhiệm; nâng bậc lương trước hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ hoặc do có thông báo nghỉ hưu đối với viên chức giữ chức danh nghề nghiệp tương đương chuyên viên cao cấp (sau khi có ý kiến thống nhất bằng văn bản của Bộ Nội vụ) và viên chức giữ chức vụ do Chủ tịch UBND tỉnh quản lý, bổ nhiệm.

6. Phê duyệt kế hoạch tuyển dụng viên chức đối với:

a) Các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh.

b) Các đơn vị sự nghiệp trực thuộc sở, ban, ngành tỉnh chưa được giao quyền tự chủ.

c) Các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện chưa được giao quyền tự chủ.

7. Giải quyết khiếu nại, tố cáo theo phân cấp và theo quy định của pháp luật về khiếu nại, tố cáo.

Điều 5. Giám đốc Sở Nội vụ

1. Thẩm định, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định những nội dung tại Điều 4 Quy định này.

2. Quyết định cho viên chức chuyển công tác ra ngoài tỉnh; tiếp nhận viên chức từ các đơn vị, địa phương ngoài tỉnh theo yêu cầu công tác, danh mục vị trí việc làm, số lượng người làm việc được phê duyệt.

3. Quyết định bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp, xét chuyển chức danh nghề nghiệp đối với viên chức giữ chức danh nghề nghiệp tương đương chuyên viên chính theo quy định (trừ chức danh thuộc thẩm quyền quản lý, bổ nhiệm của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh).

4. Về quản lý hồ sơ viên chức:

a) Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh hướng dẫn việc thực hiện các quy định về quản lý hồ sơ viên chức thuộc thẩm quyền quản lý của các sở, ban, ngành tỉnh và Ủy ban nhân dân cấp huyện;

b) Trực tiếp quản lý hồ sơ bổ nhiệm viên chức giữ chức vụ lãnh đạo do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh bổ nhiệm.

5. Thực hiện thanh tra, kiểm tra theo thẩm quyền. Kiến nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh bãi bỏ hoặc hủy bỏ văn bản trái pháp luật của Thủ trưởng Sở, ban ngành tỉnh, của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện về việc thi hành các quy định của pháp luật về viên chức và phân cấp của Ủy ban nhân dân tỉnh.

6. Thực hiện một số nhiệm vụ khác liên quan đến công tác quản lý viên chức theo sự chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 6. Giám đốc Sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện

1. Phối hợp với Giám đốc Sở Nội vụ thực hiện hoặc trình Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định những nội dung thuộc thẩm quyền có liên quan tại Điều 4 Quy định này.

2. Phê duyệt kế hoạch tuyển dụng viên chức đối với các đơn vị sự nghiệp trực thuộc được giao quyền tự chủ (bao gồm đơn vị sự nghiệp trực thuộc Chi cục) theo yêu cầu công tác, danh mục vị trí việc làm.

3. Quyết định bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp khi hết thời gian tập sự, bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp (trường hợp đạt kết quả thi/xét thăng hạng), xét chuyển chức danh nghề nghiệp cho phù hợp với vị trí việc làm đối với viên chức thuộc phạm vi quản lý giữ chức danh nghề nghiệp tương đương ngạch chuyên viên trở xuống theo quy định.

4. Quyết định cho viên chức chuyển công tác (điều động) trong phạm vi các đơn vị sự nghiệp trực thuộc; tiếp nhận viên chức từ cơ quan, đơn vị ngoài

phạm vi quản lý (không bao gồm ngoài tỉnh) về các đơn vị sự nghiệp thuộc phạm vi quản lý theo yêu cầu công việc, vị trí việc làm, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, số lượng người làm việc được phê duyệt (sau khi có ý kiến của cơ quan đang trực tiếp sử dụng, quản lý viên chức). Ngoài ra, việc tiếp nhận cán bộ, công chức cấp xã thành viên chức thực thực hiện như sau:

a) Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định tiếp nhận cán bộ, công chức cấp xã thành viên chức làm việc trong các đơn vị sự nghiệp trực thuộc theo yêu cầu công việc, vị trí việc làm, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, số lượng người làm việc được phê duyệt.

b) Giám đốc Sở, ban, ngành tỉnh quyết định tiếp nhận cán bộ, công chức cấp xã thành viên chức làm việc trong các đơn vị sự nghiệp trực thuộc theo yêu cầu công việc, vị trí việc làm, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, số lượng người làm việc được phê duyệt (sau khi có ý kiến bằng văn bản của Sở Nội vụ).

5. Quyết định bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, biệt phái, điều động, kỷ luật, miễn nhiệm, cho thôi giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý, nghỉ hưu, thôi việc, phân loại đánh giá đối với viên chức lãnh đạo trong đơn vị sự nghiệp trực thuộc thẩm quyền quản lý (trừ các chức danh thuộc thẩm quyền bổ nhiệm của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định pháp luật chuyên ngành hoặc theo phân cấp quản lý cán bộ của Tỉnh).

Ngoài ra, đối với Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, đánh giá đối với Phó Hiệu trưởng các cơ sở giáo dục trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện.

6. Quyết định nâng bậc lương thường xuyên, nâng bậc lương trước thời hạn, phụ cấp thâm niên vượt khung và các chế độ phụ cấp theo lương đối với viên chức thuộc thẩm quyền quản lý (bổ nhiệm), viên chức giữ chức danh nghề nghiệp tương đương ngạch chuyên viên chính.

7. Hướng dẫn, kiểm tra các đơn vị sự nghiệp công lập trong phạm vi quản lý trong việc thực hiện các quy định pháp luật về viên chức và thực hiện quyền hạn theo phân cấp.

8. Giải quyết khiếu nại, tố cáo theo phân cấp và theo quy định của pháp luật về khiếu nại, tố cáo.

9. Thực hiện thống kê, báo cáo theo định kỳ, đột xuất theo quy định.

Điều 7. Thủ trưởng đơn vị sự nghiệp trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh

1. Xây dựng Kế hoạch tuyển dụng trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt theo phân cấp tại quy định này.

2. Quyết định bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, kỷ luật, miễn nhiệm, cho thôi giữ chức vụ quản lý, nghỉ hưu, thôi việc, phân loại đánh giá đối với viên chức thuộc phạm vi quản lý (trừ chức danh thuộc thẩm quyền quản lý của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh).

3. Quyết định nâng bậc lương thường xuyên, nâng bậc lương trước thời hạn, phụ cấp thâm niên vượt khung và các chế độ phụ cấp theo lương đối với viên chức thuộc thẩm quyền quản lý (bổ nhiệm), viên chức giữ chức danh nghề nghiệp tương đương chuyên viên chính trở xuống (trừ chức danh thuộc thẩm quyền quản lý của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh).

4. Quyết định bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp (trường hợp đạt kết quả thi/xét thăng hạng), xét chuyển chức danh nghề nghiệp cho phù hợp với vị trí việc làm đối với viên chức thuộc phạm vi quản lý giữ chức danh nghề nghiệp tương đương ngạch chuyên viên trở xuống.

5. Ký kết, chấm dứt hợp đồng làm việc đối với viên chức thuộc phạm vi trực tiếp quản lý, sử dụng.

6. Quyết định tiếp nhận viên chức từ cơ quan, đơn vị khác (không bao gồm ngoài tỉnh) theo yêu cầu công việc, vị trí việc làm, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, số lượng người làm việc được phê duyệt.

7. Trực tiếp quản lý hồ sơ viên chức trong phạm vi quản lý, sử dụng.

8. Giải quyết khiếu nại, tố cáo theo phân cấp và theo quy định của pháp luật về khiếu nại, tố cáo.

9. Thực hiện thông kê, báo cáo theo định kỳ, đột xuất theo quy định.

Điều 8. Thủ trưởng các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc các Sở, ban, ngành tỉnh; trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện; trực thuộc Chi cục

1. Báo cáo Thủ trưởng cơ quan cấp trên trực tiếp xem xét, quyết định những nội dung thuộc thẩm quyền cơ quan cấp trên.

2. Quyết định nâng bậc lương thường xuyên, nâng bậc lương trước thời hạn, phụ cấp thâm niên vượt khung và các chế độ phụ cấp theo lương đối với viên chức thuộc thẩm quyền trực tiếp sử dụng giữ chức danh nghề nghiệp tương đương ngạch chuyên viên trở xuống (sau khi có ý kiến cơ quan cấp trên trực tiếp).

3. Quyết định bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, cho thôi giữ chức vụ quản lý, khen thưởng, kỷ luật, thôi việc, đánh giá đối với viên chức thuộc phạm vi trực tiếp quản lý, sử dụng.

4. Ký kết, chấm dứt hợp đồng làm việc đối với viên chức thuộc phạm vi trực tiếp quản lý, sử dụng.

5. Trực tiếp quản lý và lưu trữ hồ sơ viên chức thuộc đơn vị.

6. Thực hiện báo cáo cơ quan cấp trên trực tiếp những nội dung đã thực hiện để theo dõi, quản lý.

Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 9. Áp dụng quy định này đối với đối tượng khác

Các cơ quan, tổ chức không phải đơn vị sự nghiệp công lập nhưng được cấp thẩm quyền giao số lượng người làm việc từ tổng số lượng người làm việc

của tỉnh thì được áp dụng các nội dung trong quy định này để thực hiện tuyển dụng, quản lý, sử dụng người làm việc tại các cơ quan, tổ chức đó.

Điều 10. Trách nhiệm thi hành

1. Thủ trưởng các cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện đúng nội dung theo quy định này.

2. Giám đốc Sở Nội vụ theo dõi, kiểm tra các cơ quan, đơn vị về việc thực hiện quy định này và kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

3. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, Thủ trưởng các cơ quan báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Sở Nội vụ) xem xét, quyết định./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

(Đã ký)

Vương Bình Thạnh